

PHỤ LỤC SỐ X

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG
MST: 1600190393**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *468* /XS

An Giang, ngày 31 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG
NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020**

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng:

Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Công ty thực hiện theo Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016, Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ; Các thông tư hướng dẫn số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính.

Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Công ty thực hiện theo Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016, Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ; Các thông tư hướng dẫn số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

Năm 2020, Công ty đã xây dựng quỹ lương kế hoạch trên cơ sở Nghị định số 51/2016/NĐ-CP, 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động là: 19.318 triệu đồng.
- Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý Doanh nghiệp: 5.340,8 triệu đồng. Gồm:
 - + Quỹ lương Chủ tịch, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng: 4.335 triệu đồng.
 - + Quỹ lương Trưởng Ban kiểm soát: 727 triệu đồng.
 - + Quỹ thù lao 02 kiểm soát viên không chuyên trách: 278,8 triệu đồng.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng:

Thực hiện theo Quy chế phân phối quỹ lương, thi đua khen thưởng của Công ty. Riêng tiền lương, thù lao, tiền thưởng các thành viên Ban kiểm soát, Công ty chuyển về Sở Tài chính để quản lý và chi trả theo quy định.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thưởng người lao động: Thực hiện năm 2019 và kế hoạch 2020.

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Kế hoạch năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Hạng công ty được xếp		I	I	I
II	Tiền lương của người lao động				
1	Lao động	Người	58	58	60
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	25.176	26.831	26.831
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	17.522	18.674	19.318
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr.đồng	2.628	2.801	2.898
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	28.951	30.855	30.856
III	Tiền lương của người quản lý doanh nghiệp chuyên trách				
1	Chủ tịch, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng				
	- Số lượng người quản lý doanh nghiệp	Người	5,83	5,83	6
	- Mức lương cơ bản bình quân	Tr.đồng/tháng	23,9	23,9	23,8
	- Quỹ tiền lương	Tr.đồng	3.951	4.219	4.335
	- Mức tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	56,44	60,27	60,21
	- Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng	493,88	527,38	541,88
	- Tiền thưởng, thu nhập	Tr.đồng	4.444,88	4.746,38	4.876,88
	- Mức thu nhập bình quân	Tr.đồng/tháng	63,50	67,81	67,73

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Kế hoạch Năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
2	Kiểm soát viên chuyên trách (Trưởng ban kiểm soát)				
	- Số lượng bình quân	Người	1	1	1
	- Mức lương cơ bản bình quân	Tr.đồng/tháng	23	23	24
	- Quỹ tiền lương	Tr.đồng	653	697	727
	- Mức tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	54,42	58,08	60,58
	- Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng	81,63	87,13	90,88
	- Tiền thưởng, thu nhập	Tr.đồng	734,63	784,13	817,88
	- Mức thu nhập bình quân	Tr.đồng/tháng	61,22	65,34	68,16
IV	Thù lao kiểm soát viên không chuyên trách				
	- Số lượng	Người			2
	- Quỹ thù lao	Tr.đồng			278,8
	- Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng			34,85

Ghi chú:

1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Công ty được UBND tỉnh An Giang phê duyệt tại Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 31/3/2020.

2. Thu nhập trên chưa tính các khoản giảm trừ. Năm 2019 các khoản giảm trừ thu nhập (BHXH, BHYT, BHTN, thuế thu nhập cá nhân, đóng góp xã hội, đảng phí, đoàn phí công đoàn) của người quản lý và người lao động là 3.887 triệu đồng; Trong đó:

- Người quản lý: 1.039 triệu đồng
- Người lao động: 2.848 triệu đồng

Nơi nhận:

- Cục Phát triển DN – Bộ KH&ĐT;
- Sở Thông tin và Truyền thông An Giang;
- Chủ tịch Công ty;
- Ban Giám đốc;
- Trưởng Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, KT.



GIÁM ĐỐC

Võ Trung Dũng